

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn Thẩm định xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg; Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Văn bản số 394/BNN-VPĐP ngày 19/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2019-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 10/11/2021 về việc thành lập Đoàn Thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021, gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Đoàn thẩm định: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

2. Phó Trưởng Đoàn thẩm định: Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn - Phó Chánh Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

3. Các thành viên Đoàn thẩm định:

- Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang tham gia thành viên Đoàn thẩm định.

- Đại diện lãnh đạo các Sở: Xây dựng; Giao thông vận tải; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Lao động, Thương binh và Xã hội; Y tế; Tài nguyên và Môi trường; Nội vụ; Tư pháp; Kế hoạch và Đầu tư;

- Đại diện lãnh đạo: Công an tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và hình thức làm việc của Đoàn thẩm định

1. Đoàn thẩm định có trách nhiệm thẩm định, đánh giá kết quả duy trì đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; thẩm định, đánh giá theo mức độ đạt chuẩn từng tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ (*sau đây viết tắt là Quyết định số 691/QĐ-TTg*) và đạt chuẩn một trong 6 tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (*sau đây viết tắt là Quyết định số 03/QĐ-UBND*) tại thời điểm xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Các thành viên Đoàn thẩm định có trách nhiệm thẩm định, đánh giá mức độ đạt chuẩn từng tiêu chí, chỉ tiêu của từng xã và báo cáo kết quả thẩm định tiêu chí, chỉ tiêu do sở, ngành quản lý, phụ trách cụ thể như sau:

- Kết quả duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Theo phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018-2020.

- Kết quả hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới kiểu mẫu:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định: Chỉ tiêu a thuộc Tiêu chí số 1 về Sản xuất - Thu nhập- Hộ nghèo và Chỉ tiêu d thuộc Tiêu chí số 3 về Môi trường được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 1, 2, 3 thuộc Tiêu chí số 1 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Tổ chức sản xuất, Chỉ tiêu 1 và Chỉ tiêu 5 thuộc Tiêu chí số 4 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Môi trường được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Cục Thống kê tỉnh thẩm định: Chỉ tiêu b thuộc Tiêu chí số 1 về Sản xuất - Thu nhập- Hộ nghèo được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg.

+ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thẩm định: Chỉ tiêu c thuộc Tiêu chí số 1 về Sản xuất - Thu nhập- Hộ nghèo được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định: Chỉ tiêu a thuộc Tiêu chí số 2 về Giáo dục - Y tế - Văn hóa được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 1 và Chỉ tiêu số 2 thuộc Tiêu chí số 2 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Giáo dục - Y tế được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Sở Y tế thẩm định: Chỉ tiêu b thuộc Tiêu chí số 2 về Giáo dục - Y tế - Văn hóa được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu 3 thuộc Tiêu chí số 2 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Giáo dục - Y tế được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định: Chỉ tiêu c thuộc Tiêu chí số 2 về Giáo dục - Y tế - Văn hóa được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 1, 2 thuộc Tiêu chí số 3 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Văn hóa - Du lịch được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Sở Xây dựng thẩm định: Chỉ tiêu a thuộc Tiêu chí số 3 về Môi trường được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 2 thuộc Tiêu chí số 4 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Môi trường được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Sở Giao thông vận tải thẩm định: Chỉ tiêu b thuộc Tiêu chí số 3 về Môi trường được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 3 thuộc Tiêu chí số 4 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Môi trường được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định: Chỉ tiêu c và Chỉ tiêu d thuộc Tiêu chí số 3 về Môi trường được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu 4 thuộc Tiêu chí số 4 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Môi trường được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Công an tỉnh thẩm định: Chỉ tiêu a thuộc Tiêu chí số 4 về An ninh trật tự - Hành chính công được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 1 thuộc Tiêu chí số 5 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về An ninh trật tự được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Sở Nội vụ thẩm định: Chỉ tiêu số 1 thuộc Tiêu chí số 6 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Hành chính công được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định: Chỉ tiêu b thuộc Tiêu chí số 4 về An ninh trật tự - Hành chính công được quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg; Chỉ tiêu số 2 thuộc Tiêu chí số 6 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về Hành chính công được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thẩm định: Chỉ tiêu số 2 thuộc Tiêu chí số 5 về Xã nông thôn mới kiểu mẫu về An ninh trật tự được quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND; kết quả tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định: Nợ đọng xây dựng cơ bản trong quá trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Thành viên Đoàn thẩm định quyết định phân công đơn vị, cán bộ trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thẩm định xét và đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới kiểu mẫu thuộc lĩnh vực ngành quản lý, phụ trách.

4. Căn cứ Hồ sơ trình thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Các thành viên Đoàn thẩm định theo sự phân công, có trách nhiệm thẩm định (*kiểm tra thực tế*) mức độ đạt từng tiêu chí, chỉ tiêu của từng xã; gửi văn bản thẩm định về Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

5. Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, căn cứ văn bản thẩm định, đánh giá của các sở, ngành thành viên Đoàn thẩm định về mức độ đạt từng tiêu chí, chỉ tiêu của từng xã: Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới kiểu mẫu (*Kèm theo bảng tổng hợp kết quả thẩm định từng tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới kiểu mẫu*), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp Hội đồng thẩm định của tỉnh thảo luận, bỏ phiếu xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên quy định tại Điều 1 Quyết định này và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VP điều phối TW CT MTQG XD NTM;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Thành viên BCĐ các CT MTQG tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VP Điều phối NTM tỉnh;
- Chuyên viên NLN;
- Lưu: VT (Hòa).

Nguyễn Văn Sơn

VĂN PHÒNG UBND TỈNH
PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Trình xin ý kiến đồng chí: Nguyễn Văn Sơn - CT UBND tỉnh Ngày 16/11/2021.

Người trình: Nguyễn Văn Hòa - Phó Trưởng phòng Kinh tế.

Tóm tắt nội dung trình: V/v thành lập Đoàn thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021;

Văn bản của cơ quan đề nghị: Sở Nông nghiệp và PTNT

Căn cứ để trình và các văn bản liên quan kèm theo:

<p>Giải trình và ý kiến đề xuất của người trình:</p> <p><u>Đề xuất:</u> Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập Đoàn thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 11/11/2021./.</p> <p style="text-align: center;"><i>(Có dự thảo văn bản kèm theo)</i> Trân trọng báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Đồng chí./.</p>	<p>Người trình ký</p>
<p>Ý kiến của lãnh đạo Văn phòng (Ngày / /2021)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Lãnh đạo Văn phòng ký</p>
<p>Ý kiến phê duyệt của Chủ tịch hoặc Phó CT UBND tỉnh: (Ngày / /2021)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p style="text-align: center;">Ký duyệt:</p>	

(Ghi chú: Phiếu trình này được lưu 1 bản trong hồ sơ công việc của chuyên viên và lưu 1 bản tại văn thư cùng với văn bản gốc khi đã phát hành)

